

Số: /TTr-SNV

Lào Cai, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Dự thảo Quyết định Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Sở Nội vụ kính trình UBND tỉnh dự thảo Quyết định của UBND tỉnh Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;
- Luật Viên chức ngày 15/11/2010;
- Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/2/2025;
- Luật Cán bộ, công chức ngày 24/6/2025;
- Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025;
- Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;
- Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;
- Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;
- Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;
- Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;
- Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức;
- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển

dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

- Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

- Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

- Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nghị định số 69/2023/NĐ-CP ngày 14/9/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

- Nghị định số 71/2023/NĐ-CP ngày 20/9/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức;

- Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

- Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

- Nghị định số 136/2024/NĐ-CP ngày 23/10/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

- Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

- Nghị định số 171/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về

đào tạo, bồi dưỡng công chức;

- Nghị định số 172/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức;

- Nghị định số 173/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức;

- Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

2. Cơ sở thực tiễn

Sau khi thực hiện việc sáp nhập tỉnh Lào Cai và tỉnh Yên Bái thành tỉnh Lào Cai mới (theo chủ trương của Trung ương, Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp tỉnh) và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp (cấp xã, tỉnh). Tình hình tổ chức bộ máy và quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh mới có nhiều thay đổi chưa được thống nhất để triển khai thực hiện. Trong bối cảnh đó, việc ban hành Quyết định quy định một số nội dung về quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức là hết sức cần thiết, vì các lý do sau:

(1) Đáp ứng yêu cầu cấp thiết trong quản lý nhà nước sau sáp nhập: Sau sáp nhập số lượng cơ quan, đơn vị và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đều tăng lên đáng kể, tạo ra những thách thức trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức bộ máy. Các văn bản quy phạm trước đây đang còn hiện hành (Quyết định số 50/2022/QĐ-UBND ngày 18/01/2022 của UBND tỉnh Lào Cai, Quyết định số 40/2021/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh Yên Bái) của hai tỉnh cũ không còn phù hợp, chưa thống nhất, các quy định pháp luật có liên quan gồm Luật tổ chức chính quyền địa phương, Luật Cán bộ, công chức, Nghị định của Chính phủ, Thông tư hướng dẫn của Bộ, ngành đã được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành thay thế. Việc ban hành một văn bản thống nhất, cập nhật, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật hiện hành và thay thế quy định của 02 tỉnh trước khi sáp nhập là cần thiết để đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả và minh bạch trong quản lý;

(2) Đảm bảo tính pháp lý, thống nhất và đồng bộ trong hệ thống tổ chức: Theo quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2025, Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức và các quy định pháp luật khác có liên quan, UBND tỉnh có thẩm quyền quy định cụ thể một số nội dung về tổ chức và cán bộ trong phạm vi quản lý do vậy việc ban hành Quyết định mới sẽ là cơ sở pháp lý quan trọng để triển khai đầy mạnh phân cấp trong công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, tuyển dụng, bố trí, sử dụng, điều động, luân chuyển, đánh giá và quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên toàn tỉnh mới;

(3) Phục vụ yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả và quản lý sử dụng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh: Việc Quy định cụ thể nguyên tắc sắp xếp, thẩm quyền quyết định tổ chức lại, sáp nhập, giải thể tổ chức, thống nhất

quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức giữa hai tỉnh sau sáp nhập cần rõ ràng để tránh lúng túng, chồng chéo trong thực hiện, Quy định sẽ tạo cơ sở để thực hiện các chính sách về đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, nghỉ hưu, tinh giản biên chế... một cách công bằng, minh bạch và đúng pháp luật.

Như vậy việc ban hành Quyết định của UBND tỉnh quy định một số nội dung về quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức là yêu cầu **khách quan, cấp bách** sau sáp nhập tỉnh Lào Cai và tỉnh Yên Bái. Quyết định này sẽ là **cơ sở pháp lý, công cụ quản lý quan trọng** để đảm bảo sự thống nhất và góp phần nâng cao hiệu quả trong công tác tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn tỉnh Lào Cai thay thế các Quyết định số 05/2022/QĐ-UBND ngày 18/01/2022 của UBND tỉnh Lào Cai, Quyết định số 40/2021/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh Yên Bái.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích ban hành văn bản

Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai nhằm cụ thể hóa một số nội dung về tổ chức và cán bộ trong phạm vi quản lý UBND tỉnh theo quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2025, Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức và các quy định pháp luật khác có liên quan đồng thời thực hiện phân cấp hợp lý về quản lý nhà nước tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức giữa UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh với các sở, ban, ngành và UBND cấp xã, đơn vị sự nghiệp công lập, trên cơ sở phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của từng cấp, từng cơ quan, đơn vị trong hệ thống tổ chức hành chính nhà nước, bảo đảm sự quản lý vừa tập trung, vừa thống nhất, phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của sở, ngành, đơn vị, địa phương, khai thác tối đa nguồn lực của của sở, ngành, đơn vị, địa phương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính nhà nước, xây dựng Chính quyền điện tử và hội nhập quốc tế, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp (cấp xã, tỉnh).

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản

Quyết định Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai phải phù hợp với Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 06/6/2025; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-

CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Sở Nội vụ là cơ quan được UBND tỉnh giao chủ trì xây dựng dự thảo Quyết định Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai tại Công văn số 1286/UBND-NC ngày 15/8/2025. Trong quá trình xây dựng dự thảo đã đăng tải toàn văn dự thảo văn bản trên cổng thông tin điện tử của Sở Nội vụ để lấy ý kiến tham gia của cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với dự thảo văn bản theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 49 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (văn bản được đăng tải...; truyền thông dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trên cổng thông tin điện tử Sở (đường link đăng tải nội dung truyền thông...); xin ý kiến phản biện xã hội của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; xin ý kiến góp ý vào hồ sơ dự thảo văn bản đối với Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan trực tiếp; tổ chức Hội nghị lấy ý kiến tham gia vào dự thảo văn bản với thành phần là lãnh đạo và công chức thuộc các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Nội vụ; đại diện Sở Tư pháp; chuyên viên phụ trách công tác nội chính thuộc Văn phòng UBND tỉnh. Các ý kiến tham gia đều cơ bản nhất trí với sự cần thiết, bố cục và nội dung của dự thảo văn bản.

Dự thảo văn bản được gửi đến Sở Tư pháp để thẩm định theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Theo đó, Sở Tư pháp đã có Báo cáo số .../BC-STP ngày .../.../2025 về việc thẩm định dự thảo Quyết định Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai, từ đó Sở Nội vụ đã tiếp thu, điều chỉnh, bổ sung và giải trình một số nội dung theo hướng phù hợp.

(Có bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý kèm theo)

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định một số nội dung về quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp xã; Người làm việc trong cơ quan, tổ chức, các quỹ tài chính được giao số lượng người làm việc; người giữ chức danh, chức vụ, kiểm soát viên tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp do nhà nước nắm trên 50% vốn điều lệ thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Lào Cai. Các nội dung không quy định tại Quy định này thực hiện theo quy định hiện hành của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan.

b) Đối tượng áp dụng:

- Các cơ quan, tổ chức hành chính: Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lào Cai, Ban Quản lý Khu công nghiệp tỉnh Lào Cai, tổ chức hành chính khác thuộc UBND tỉnh; Chi cục và tương đương thuộc sở, ban, ngành;

- UBND các xã, phường;
- Cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc UBND cấp xã;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập: Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên; Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên; Đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên;
- Các tổ chức quỹ, gồm: Quỹ tài chính; Quỹ xã hội, quỹ từ thiện;
- Các tổ chức Hội (trừ Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ);
- Doanh nghiệp Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, doanh nghiệp do Nhà nước nắm trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Doanh nghiệp do Nhà nước nắm không quá 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- Cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp xã; người giữ chức vụ, chức danh quản lý tại doanh nghiệp có phần vốn nhà nước; người làm việc trong các hội, quỹ tài chính được giao số lượng người làm việc; người lao động hợp đồng trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật (gọi chung là cán bộ, công chức, viên chức).

2. Bố cục của dự thảo văn bản

- Quyết định Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai được bố cục bao gồm 03 Điều.
- Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai được bố cục bao gồm 04 chương, 02 mục, 24 điều và 02 Phụ lục kèm theo.

3. Nội dung cơ bản

- a) Quyết định Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

- b) Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai

Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Nội dung về quản lý tổ chức (bộ máy, biên chế, vị trí việc làm)

Điều 4. Nội dung quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức

Điều 5. Nguyên tắc quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức

Chương II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1. QUẢN LÝ TỔ CHỨC (BỘ MÁY, BIÊN CHẾ, VỊ TRÍ VIỆC LÀM) CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

Điều 6. Thẩm quyền, trách nhiệm của UBND tỉnh trong công tác tổ chức bộ máy

Điều 7. Thẩm quyền, trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác tổ chức bộ máy

Điều 8. Thẩm quyền, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh về vị trí việc làm, biên chế công chức trong cơ quan tổ chức hành chính; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, hợp đồng lao động

Điều 9. Thẩm quyền, trách nhiệm của các sở, ban, ngành; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

Điều 10. Thẩm quyền, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

Điều 11. Thẩm quyền và trách nhiệm của Sở Nội vụ

Điều 12. Thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập

Mục 2. QUẢN LÝ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Điều 13. Tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển) công chức, viên chức, tiếp nhận vào làm công chức, viên chức, quản lý hợp đồng lao động

Điều 14. Xếp ngạch công chức theo vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp viên chức

Điều 15. Chế độ tiền lương

Điều 16. Quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, giao quyền, giao phụ trách, giới thiệu ứng cử, tái cử, miễn nhiệm, từ chức, cách chức, cho thôi giữ chức vụ, điều động, tiếp nhận, luân chuyển, biệt phái, chuyển công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức

Điều 17. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

Điều 18. Kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức

Điều 19. Nghỉ hưu, thôi việc đối với cán bộ, công chức, viên chức

Điều 20. Quản lý người làm việc tại các Quỹ tài chính được giao số lượng người làm việc thuộc UBND tỉnh

Điều 21. Quản lý người giữ chức vụ, chức danh tại doanh nghiệp Nhà nước và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp

CHƯƠNG III. THANH TRA, KIỂM TRA, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO, QUẢN LÝ HỒ SƠ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Điều 22. Thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Điều 23. Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức và chế độ báo cáo

Chương IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 24. Tổ chức thực hiện

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH

1. Nguồn lực

Sử dụng nguồn lực sẵn có của các cơ quan có thẩm quyền xây dựng, tham gia góp ý và thẩm định văn bản quy phạm pháp luật của các sở, ban, ngành (Sở Nội vụ chủ trì xây dựng; Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh phản biện xã hội; các sở, ban, ngành tham gia góp ý), không sử dụng đội ngũ chuyên gia.

2. Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành và thời gian trình ban hành

- Điều kiện về chính sách, chế độ: Thực hiện theo Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của HĐND tỉnh Lào Cai quy định mức phân bổ kinh phí, mức chi đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

- Thời gian trình ban hành: Thực hiện thời gian theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (theo trình tự, thủ tục rút gọn).

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai, Sở Nội vụ xin kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

(Xin gửi kèm theo tài liệu Hồ sơ dự thảo gồm: (1) Dự thảo Quyết định Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai; (2) Báo cáo thẩm định số .../BC-STP ngày .../.../2025 của Sở Tư pháp; (3) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo; (4) Bản tổng hợp ý kiến tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý; (5) Báo cáo đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến Dự thảo Quyết định Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai; (6) Bản đánh giá việc phân cấp (văn bản quy phạm pháp luật ban hành không có quy định thủ tục hành chính)).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHTH.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Trọng

UBND TỈNH LÀO CAI
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO

Lào Cai, ngày tháng năm 2025

**BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO QUY ĐỊNH
MỘT SỐ NỘI DUNG VỀ QUẢN LÝ TỔ CHỨC, CÁN BỘ, CÔNG CHỨC,
VIÊN CHỨC THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI VỚI QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Nội vụ xây dựng bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo Quyết định Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai với Quyết định số 50/2022/QĐ-UBND ngày 18/01/2022 của UBND tỉnh Lào Cai (trước sáp nhập) ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai và Quyết định số 40/2021/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh Yên Bái (trước sáp nhập) ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tỉnh Yên Bái, Cụ thể: *(có phụ biểu so sánh, thuyết minh chi tiết kèm theo)*.

UBND TỈNH LÀO CAI
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lào Cai, ngày tháng năm 2025

**BẢN ĐÁNH GIÁ VIỆC PHÂN CẤP DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH BAN
HÀNH QUY ĐỊNH MỘT SỐ NỘI DUNG VỀ QUẢN LÝ TỔ CHỨC VÀ
CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Nội vụ đã tiến hành đánh giá việc phân cấp trong dự thảo Quyết định Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai. Kết quả như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

1. Bối cảnh xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật

Trong giai đoạn hiện nay, việc hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực tổ chức bộ máy và công tác cán bộ, công chức, viên chức là yêu cầu cấp thiết, nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới, tinh gọn tổ chức, tinh giản biên chế và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt trong việc thực hiện chủ trương của Đảng, Quốc hội và Chính phủ về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, việc sáp nhập tỉnh Lào Cai và tỉnh Yên Bái thành tỉnh Lào Cai mới nhằm tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội vùng trung du và miền núi phía Bắc, cụ thể:

- Theo quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2025, Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức và các quy định pháp luật khác có liên quan (Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; Nghị định số 171/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; Nghị định số 172/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ...), UBND tỉnh có thẩm quyền quy định cụ thể một số nội dung về tổ chức và cán bộ trong phạm vi quản lý do vậy việc ban hành Quyết định mới sẽ là cơ sở pháp lý quan trọng để triển khai đầy mạnh phân cấp trong công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, tuyển dụng, bố trí, sử dụng, điều động, luân chuyển, đánh giá và quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên toàn tỉnh mới;

- Sau khi sáp nhập, bộ máy chính quyền địa phương của tỉnh Lào Cai mới hình thành, đứng trước yêu cầu phải sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm sự ổn định, thông suốt, hiệu lực và hiệu quả trong hoạt động của chính quyền các cấp. Trong đó, việc phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của UBND tỉnh trong công tác quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức là nội dung then chốt, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả quản lý nhà nước sau sáp nhập và thực hiện

chính quyền địa phương 02 cấp. Tuy nhiên, quá trình hợp nhất bộ máy và nhân sự giữa hai tỉnh còn có một số nội dung chưa thống nhất do liên quan đến quy định về phân cấp giữa 02 tỉnh, đặc biệt là các nội dung liên quan đến: Thẩm quyền bổ nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức giữa các đơn vị được sáp nhập; Quản lý tổ chức các cơ quan chuyên môn và các tổ chức hành chính khác thuộc UBND cấp tỉnh, cấp xã; Phân cấp trong công tác tuyển dụng, sử dụng, đánh giá, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức; Thống nhất tổ chức bộ máy và vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn rộng hơn, quy mô lớn hơn sau sáp nhập.

2. Mục đích, yêu cầu đánh giá

a) Mục đích

- Đánh giá toàn diện tính phù hợp, khả thi và hiệu quả của Quyết định Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Lào Cai, bảo đảm đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong giai đoạn sau sáp nhập tỉnh và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

- Xác định rõ những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế, bất cập của các quy định hiện hành; làm rõ nguyên nhân, từ đó đề xuất phương án điều chỉnh, bổ sung hoặc thay thế để nâng cao hiệu quả quản lý.

- Bảo đảm sự thống nhất giữa quy định của tỉnh với pháp luật hiện hành, các nghị định của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của bộ, ngành trung ương.

- Tạo cơ sở pháp lý cho việc kiện toàn tổ chức bộ máy, sắp xếp nhân sự, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và cải cách hành chính của tỉnh.

b) Yêu cầu

- Khách quan, toàn diện, chính xác: Việc đánh giá phải dựa trên số liệu, thông tin tin cậy, phản ánh đúng thực trạng áp dụng Quyết định trong thời gian qua.

- Bám sát quy định pháp luật: Đối chiếu với Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, các nghị định, thông tư liên quan và tình hình thực tiễn tại địa phương.

- Có sự tham gia của các đối tượng liên quan: Bảo đảm thu thập ý kiến của các sở, ban, ngành, đơn vị và UBND cấp xã chịu tác động trực tiếp.

- Bảo đảm tiến độ, chất lượng: Hoàn thành đúng thời gian được giao, đáp ứng yêu cầu về chất lượng của báo cáo đánh giá để phục vụ công tác xem xét, quyết định của UBND tỉnh.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VIỆC PHÂN CẤP

1. Sự cần thiết

Việc ban hành Quyết định quy định một số nội dung về quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức là hết sức cần thiết, với các lý do sau:

(1) Đáp ứng yêu cầu cấp thiết trong quản lý nhà nước sau sáp nhập: Sau sáp nhập số lượng cơ quan, đơn vị và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đều tăng

lên đáng kể, tạo ra những thách thức trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức bộ máy. Các văn bản quy phạm trước đây (Quy định hiện hành theo Quyết định số 05/2022/QĐ-UBND của UBND tỉnh Lào Cai, Quyết định số 40/2021/QĐ-UBND của UBND tỉnh Yên Bái) của hai tỉnh cũ không còn phù hợp, chưa thống nhất, các quy định pháp luật có liên quan gồm Luật tổ chức chính quyền địa phương, Luật Cán bộ, công chức, Nghị định của Chính phủ, Thông tư hướng dẫn của Bộ, ngành đã được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành thay thế. Việc ban hành một văn bản thống nhất, cập nhật, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật hiện hành và thay thế quy định của 02 tỉnh trước khi sáp nhập là cần thiết để đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả và minh bạch trong quản lý;

(2) Đảm bảo tính pháp lý, thống nhất và đồng bộ trong hệ thống tổ chức: Theo quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2025, Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức và các quy định pháp luật khác có liên quan, UBND tỉnh có thẩm quyền quy định cụ thể một số nội dung về tổ chức và cán bộ trong phạm vi quản lý do vậy việc ban hành Quyết định mới sẽ là cơ sở pháp lý quan trọng để triển khai đầy mạnh phân cấp trong công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, tuyển dụng, bố trí, sử dụng, điều động, luân chuyển, đánh giá và quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên toàn tỉnh mới;

(3) Phục vụ yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy tỉnh gọn, hiệu lực, hiệu quả và quản lý sử dụng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh: Việc Quy định cụ thể nguyên tắc sắp xếp, thẩm quyền quyết định tổ chức lại, sáp nhập, giải thể tổ chức, thống nhất quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức giữa hai tỉnh sau sáp nhập cần rõ ràng để tránh lúng túng, chông chéo trong thực hiện, Quy định sẽ tạo cơ sở để thực hiện các chính sách về đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, nghỉ hưu, tinh giản biên chế... một cách công bằng, minh bạch và đúng pháp luật.

2. Thẩm quyền, nội dung

a) Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai có thẩm quyền ban hành Quyết định này theo quy định tại:

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2025;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025;
- Các Nghị định của Chính phủ về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức;
- Thẩm quyền của UBND tỉnh trong việc quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành và phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn.
- UBND tỉnh thực hiện quyền hạn này trong phạm vi quản lý nhà nước tại địa phương, phù hợp với chủ trương phân cấp, phân quyền của Chính phủ và đặc thù của tỉnh (sau sáp nhập).

b) Nội dung Quyết định tập trung quy định một số nội dung chủ yếu sau:

- Nguyên tắc quản lý tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh;

- Phân cấp thẩm quyền quản lý cho các sở, ban, ngành, UBND cấp xã, bao gồm: Thành lập, tổ chức lại, giải thể, thay đổi tên gọi các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh, xã; Quản lý vị trí việc làm, biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP; Tuyển dụng, sử dụng, đánh giá, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, đào tạo, bồi dưỡng;

- Quy định trách nhiệm của các cấp, các cơ quan trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

- Quy trình thực hiện và cơ chế phối hợp giữa các cấp, các ngành bảo đảm việc phân cấp đồng bộ, thông suốt;

- Cơ chế thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm trong thực hiện các nội dung phân cấp;

- Hiệu lực thi hành và quy định chuyển tiếp để đảm bảo việc áp dụng ổn định trong giai đoạn sắp xếp tổ chức bộ máy.

3. Điều kiện bảo đảm để thực hiện nội dung phân cấp

a) Cơ sở pháp lý

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật đầy đủ, thống nhất: Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, Luật Ngân sách nhà nước, cùng các nghị định, thông tư hướng dẫn; Quyết định phân cấp của UBND tỉnh được ban hành đồng bộ, rõ ràng, dễ áp dụng;

- Quy định phân cấp cụ thể, minh bạch: Xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm, quyền hạn của từng cấp chính quyền; tránh chồng chéo, bỏ sót hoặc mâu thuẫn trong thực hiện.

b) Tổ chức bộ máy và nhân sự

- Kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập theo mô hình thống nhất, phù hợp chức năng, nhiệm vụ được phân cấp;

- Bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ số lượng, đúng cơ cấu, đảm bảo chất lượng, có năng lực thực hiện nhiệm vụ được giao;

- Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng quản lý và chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến nội dung phân cấp.

c) Nguồn lực tài chính và cơ sở vật chất

- Bảo đảm kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp, bao gồm chi thường xuyên, chi đầu tư, kinh phí đào tạo bồi dưỡng;

- Trang thiết bị, cơ sở hạ tầng, công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu quản lý.

d) Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu

- Tiếp tục nâng cấp và vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu tập trung, liên thông từ tỉnh đến xã để hỗ trợ quản lý tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức;

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số trong quy trình tiếp nhận, xử lý và trao đổi thông tin giữa các cấp.

đ) Cơ chế phối hợp và kiểm tra

- Thiết lập cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, đơn vị và UBND cấp xã để bảo đảm thực hiện phân cấp thông suốt;

- Quy định rõ trách nhiệm thanh tra, kiểm tra việc thực hiện phân cấp, kịp thời phát hiện và xử lý các vi phạm, bất cập;

- Cơ chế báo cáo, đánh giá định kỳ nhằm đo lường hiệu quả, chất lượng thực hiện nội dung phân cấp.

4. Việc thực hiện thanh tra, kiểm tra sau khi phân cấp: Hoàn thiện quy định và hướng dẫn về thanh tra, kiểm tra sau phân cấp, bảo đảm rõ trách nhiệm, nội dung, phương pháp và thẩm quyền xử lý; Tăng cường Thanh tra, kiểm tra chuyên đề đối với những lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh vi phạm như tuyển dụng, bổ nhiệm, sử dụng biên chế.